

(Kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-HĐND ngày 10. tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh Hòa Bình)

[illegible]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
8	Phú Minh																												
	Khu vực 1									400	300	200	80																
	Khu vực 2									300	200	100	60																
	Khu vực 3									200	100	60	50																
9	Độc Lập																												
	Khu vực 1													200	150	100	50												
	Khu vực 2													150	100	60	45												
	Khu vực 3													100	60	45	35												
II	H.Lạc Sơn																												
1	Ân Nghĩa																												
	Khu vực 1	800	650	550	350																								
	Khu vực 2	300	250	200	150																								
	Khu vực 3	100	80	70	60																								
2	Liên Vũ																												
	Khu vực 1	800	650	550	350																								
	Khu vực 2	300	250	200	150																								
	Khu vực 3	100	80	70	60																								
3	Nhân Nghĩa																												
	Khu vực 1	800	650	550	350																								
	Khu vực 2	300	250	200	150																								
	Khu vực 3	100	80	70	60																								
4	Thượng Cốc																												
	Khu vực 1	800	650	550	350																								
	Khu vực 2	300	250	200	150																								
	Khu vực 3	100	80	70	60																								
5	Vũ Lâm																												
	Khu vực 1	800	650	550	350																								
	Khu vực 2	300	250	200	150																								
	Khu vực 3	100	80	70	60																								
6	Xuất Hóa																												
	Khu vực 1	800	650	550	350																								
	Khu vực 2	300	250	200	150																								
	Khu vực 3	100	80	70	60																								
7	Yên Nghiệp																												
	Khu vực 1	800	650	550	350																								

[illegible]

[illegible]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
25	Văn Sơn																						80	70	60	55				
	Khu vực 1																						50	45	40	35				
	Khu vực 2																						45	40	35	30				
	Khu vực 3																													
26	Bình Hẻm																									60	55	50	45	
	Khu vực 1																									35	30	25	20	
	Khu vực 2																									30	25	20	15	
	Khu vực 3																													
27	Miền Đồi																									60	55	50	45	
	Khu vực 1																									35	30	25	20	
	Khu vực 2																									30	25	20	15	
	Khu vực 3																													
28	Tự Do																									60	55	50	45	
	Khu vực 1																									35	30	25	20	
	Khu vực 2																									30	25	20	15	
	Khu vực 3																													
III	H. Đà Bắc																													
1	Tu Lý																													
	Khu vực 1	320	170	140	90																									
	Khu vực 2	120	100	85	75																									
	Khu vực 3	100	95	80	70																									
2	Cao Sơn																													
	Khu vực 1	320	170	140	90																									
	Khu vực 2	120	100	85	75																									
	Khu vực 3	100	95	80	70																									
3	Toàn Sơn																													
	Khu vực 1	320	170	140	90																									
	Khu vực 2	120	100	85	75																									
	Khu vực 3	100	95	80	70																									
4	Mường chiềng																													
	Khu vực 1	320	170	140	90																									
	Khu vực 2	120	100	85	75																									
	Khu vực 3	100	95	80	70																									
5	Hào Lý																													
	Khu vực 1						100	95	80	70																				

[illegible]

[illegible]

[illegible]

I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Khu vực 1																	60	55	50	40								
	Khu vực 2																	50	45	40	35								
	Khu vực 3																	45	40	35	30								
22	Nam Sơn																	60	55	50	40								
	Khu vực 1																	50	45	40	35								
	Khu vực 2																	45	40	35	30								
	Khu vực 3																												
23	Ngôi Hoa																	60	55	50	40								
	Khu vực 1																	50	45	40	35								
	Khu vực 2																	45	40	35	30								
	Khu vực 3																												
V	H.Cao Phong																												
1	Tây Phong																												
	Khu vực 1	700	500	450	300																								
	Khu vực 2	250	200	150	90																								
	Khu vực 3	80	75	65	60																								
2	Nam Phong																												
	Khu vực 1	700	500	450	300																								
	Khu vực 2	250	200	150	90																								
	Khu vực 3	80	75	65	60																								
3	Thu Phong																												
	Khu vực 1	700	500	450	300																								
	Khu vực 2	250	200	150	90																								
	Khu vực 3	80	75	65	60																								
4	Đông Phong																												
	Khu vực 1					300	200	150	100																				
	Khu vực 2					90	70	65	60																				
	Khu vực 3					75	65	60	55																				
5	Bắc Phong																												
	Khu vực 1					300	200	150	100																				
	Khu vực 2					90	70	65	60																				
	Khu vực 3					75	65	60	55																				
6	Tân Phong																												
	Khu vực 1					300	200	150	100																				

[illegible]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Khu vực 3	1,500	800	600	300																								
3	Tân Vinh																												
	Khu vực 1					3,000	2,000	900	500																				
	Khu vực 2					2,000	1,200	750	400																				
	Khu vực 3					1,200	750	550	250																				
4	Lâm Sơn																												
	Khu vực 1					3,000	2,000	900	500																				
	Khu vực 2					2,000	1,200	750	400																				
	Khu vực 3					1,200	750	550	250																				
5	Thành Lập																												
	Khu vực 1									2,000	1,400	800	400																
	Khu vực 2									1,600	1,000	600	300																
	Khu vực 3									1,000	700	500	200																
6	Trung Sơn																												
	Khu vực 1									2,000	1,400	800	400																
	Khu vực 2									1,600	1,000	600	300																
	Khu vực 3									1,000	700	500	200																
7	Cao Thắng																												
	Khu vực 1									2,000	1,400	800	400																
	Khu vực 2									1,600	1,000	600	300																
	Khu vực 3									1,000	700	500	200																
8	Cao Dương																												
	Khu vực 1									2,000	1,400	800	400																
	Khu vực 2									1,600	1,000	600	300																
	Khu vực 3									1,000	700	500	200																
9	Hợp Thanh																												
	Khu vực 1													600	400	300	250												
	Khu vực 2													400	300	250	200												
	Khu vực 3													300	250	200	150												
10	Thanh Lương																												
	Khu vực 1													600	400	300	250												
	Khu vực 2													400	300	250	200												
	Khu vực 3													300	250	200	150												
11	Tân Thành																												
	Khu vực 1													600	400	300	250												

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
VII	H.Mai Châu																												
1	Chiềng Châu																												
	Khu vực 1	600	480	390	200																								
	Khu vực 2	160	130	110	65																								
	Khu vực 3	70	65	60	55																								
2	Tòng Đậu																												
	Khu vực 1	600	480	390	200																								
	Khu vực 2	160	130	110	65																								
	Khu vực 3	70	65	60	55																								
3	Vạn Mai																												
	Khu vực 1	600	480	390	200																								
	Khu vực 2	160	130	110	65																								
	Khu vực 3	70	65	60	55																								
4	Đồng Bàng																												
	Khu vực 1	600	480	390	200																								
	Khu vực 2	160	130	110	65																								
5	Mai Hạ	70	65	60	55																								
	Khu vực 1					240	200	160	95																				
	Khu vực 2					95	80	65	55																				
	Khu vực 3					60	55	50	45																				
6	Bao La																												
	Khu vực 1					240	200	160	95																				
	Khu vực 2					95	80	65	55																				
	Khu vực 3					60	55	50	45																				
7	Xâm Khê																												
	Khu vực 1					240	200	160	95																				
	Khu vực 2					95	80	65	55																				
	Khu vực 3					60	55	50	45																				
8	Tân Sơn																												
	Khu vực 1					240	200	160	95																				
	Khu vực 2					95	80	65	55																				
	Khu vực 3					60	55	50	45																				
9	Mai Hịch																												
	Khu vực 1										100	80	70	60															
	Khu vực 2										70	60	50	40															

[illegible]

Đia Ốc.vn[®]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
5	Khoan Dụ																												
	Khu vực 1					1,000	800	600	300																				
	Khu vực 2					300	250	200	150																				
	Khu vực 3					110	100	90	70																				
6	Cổ Nghia																												
	Khu vực 1					1,000	800	600	300																				
	Khu vực 2					300	250	200	150																				
	Khu vực 3					110	100	90	70																				
7	Lạc Long																												
	Khu vực 1									800	320	270	170																
	Khu vực 2									150	120	100	80																
	Khu vực 3									80	70	60	55																
8	Yên Bổng																												
	Khu vực 1													300	240	200	120												
	Khu vực 2													150	120	100	80												
	Khu vực 3													80	70	60	50												
9	An Bình																												
	Khu vực 1													300	240	200	120												
	Khu vực 2													150	120	100	80												
	Khu vực 3													80	70	60	50												
10	Hưng Thi																												
	Khu vực 1													300	240	200	120												
	Khu vực 2													150	120	100	80												
	Khu vực 3													80	70	60	50												
11	Liên Hòa																												
	Khu vực 1																	160	150	140	130								
	Khu vực 2																	120	110	90	70								
	Khu vực 3																	70	65	55	45								
12	An Lạc																												
	Khu vực 1																	160	150	140	130								
	Khu vực 2																	120	110	90	70								
	Khu vực 3																	70	65	55	45								
13	Đông Môn																												
	Khu vực 1																	160	150	140	130								
	Khu vực 2																	120	110	90	70								

[illegible]

[illegible]

Điactic.vn

[illegible]

[illegible]

[illegible]

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Khu vực 3									250	200	150	100																
5	Thông Nhất																												
a	Đất khu vực nông thôn													1,500	1,000	700	500												
	Khu vực 1													800	500	300	150												
	Khu vực 2													400	200	150	100												
	Khu vực 3																												
b	Đất ven nội thành													3,500	2,800	2,300	1,400												
	Các khu đất tiếp giáp đường Lý Thường Kiệt													1,000	800	650	400												
	Các khu đất dân cư chân cầu Mát																												
6	Thái Thịnh																	500	400	350	200								
	Khu vực 1																	200	150	100	60								
	Khu vực 2																	100	70	60	50								
	Khu vực 3																												
7	Yên Mông																					400	300	250	150				
	Khu vực 1																					250	160	130	80				
	Khu vực 2																					100	80	70	60				
	Khu vực 3																												

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG
HỌ TÊN: Hoàng Việt Cường